

Số: 04/2022/QĐST-HNGĐ

Kỳ Anh, ngày 19 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2022, giữa:

- **Nguyên đơn:** Đào Thị M

Sinh ngày 06 tháng 3 năm 1985

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- **Bị đơn:** Nguyễn Văn H

Sinh ngày: 20 tháng 10 năm 1976

Địa chỉ: Thôn Văn Lạc, xã Kỳ Văn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, Khoản 7 Điều 26, Điểm a, d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đào Thị M và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Đào Thị M và anh Nguyễn Văn H có 03 con chung, gồm:

Họ và tên: Nguyễn Nhất S– Sinh ngày: 22 tháng 03 năm 2012

Họ và tên: Nguyễn Nhất H– Sinh ngày: 11 tháng 4 năm 2014

Họ và tên: Nguyễn Nữ Tú U– Sinh ngày: 28 tháng 09 năm 2016

Giao con chung: Nguyễn Nhất S và Nguyễn Nhất H cho anh Hiệu trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Tòa án.

Giao con chung Nguyễn Nữ Tú U cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Tòa án

Chị Đào Thị M và anh Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Chị Đào Thị M và anh Nguyễn Văn H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

Về tài sản chung: Chị Đào Thị M và anh Nguyễn Văn H thống nhất vợ chồng có tài sản chung gồm:

Tài sản thứ nhất: Quyền sử dụng thửa đất số 357, tờ bản đồ 31 thuộc thôn Văn Lạc, xã Kỳ Văn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, có diện tích 1531,8 m², có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DC 431839, do UBND huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 12 tháng 8 năm 2021 mang tên Đào Thị M và Nguyễn Văn H. Trên thửa đất này có 01 ngôi nhà 03 gian đồ bằng lợp ngói, 01 nhà 02 gian lợp tôn. Nhà và đất hiện đang do anh Hiệu quản lý, sử dụng.

Tài sản thứ 02: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Honda, số loại Brio RS màu cam, số máy L12B34450879, số khung MHRDD 1890 MJ090371, biển kiểm soát 38A 399.98. Xe hiện và giấy tờ xe đang do anh Hiệu quản lý, sử dụng.

Anh Hiệu, chị M cam đoan các tài sản trên hiện không có tranh chấp, không dùng để giao dịch dân sự, không dùng để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ cho người thứ ba.

Ngoài 02 tài sản trên, anh Hiệu, chị M không có tài sản chung nào khác.

Chị Đào Thị M và anh Nguyễn Văn H đã tự thỏa thuận phân chia tài sản chung và yêu cầu Tòa án ghi nhận trong bản án, quyết định của Tòa án. Sự tự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Giao cho anh Nguyễn Văn H sở hữu, sử dụng tài sản chung của vợ chồng gồm: Quyền sử dụng thửa đất số 357, tờ bản đồ 31 thuộc thôn Văn Lạc, xã Kỳ Văn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, có diện tích 1531,8 m², có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DC 431839, do UBND huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 12 tháng 8 năm 2021 mang tên Đào Thị M và Nguyễn Văn H. Trên thửa

đất này có 01 ngôi nhà 03 gian đồ bằng lợp ngói, 01 nhà 02 gian lợp tôn. Nhà và đất hiện đang do anh Hiệu quản lý, sử dụng.

Giao cho chị Đào Thị M sở hữu, sử dụng tài sản chung của vợ chồng gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda, số loại Brio RS màu cam, số máy L12B34450879, số khung MHRDD 1890 MJ090371, biển kiểm soát 38A 399.98. Xe hiện và giấy tờ xe đang do anh Hiệu quản lý, sử dụng.

Chị Đào Thị M phải đưa lại tiền chênh lệch chia tài sản cho anh Hiệu, với số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng). Tại thời điểm hòa giải chị M chưa giao tiền cho anh Hiệu

- Anh Nguyễn Văn H chủ động làm thủ tục để sang tên, đổi chủ tài sản được giao theo quy định của pháp luật. Chị Đào Thị M có trách nhiệm cùng với anh Hiệu để làm thủ tục.

Anh Hiệu phải có trách nhiệm giao xe ô tô nhãn hiệu Honda, số loại Brio RS màu cam, số máy L12B34450879, số khung MHRDD 1890 MJ090371, biển kiểm soát 38A 399.98 cùng giấy đăng ký xe, đăng kiểm và chìa khóa xe cho chị M.

Về án phí: Chị Đào Thị M thỏa thuận nộp toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005283 ngày 06 tháng 01 năm 2022. Nay chị Đào Thị M được trả lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Kỳ Văn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Văn thư.

THẨM PHÁN

Trần Quang Dũng